

Ông Phan Thanh Tâm, tác giả bài này, là cháu năm đời của cố Phan Thanh Giản.

Trước 1975, ông làm ở Việt Tân Xã, Sài Gòn. Sau 75, ông vượt biên trên một chiếc thuyền nhỏ 13 người vào năm 1976. Lưu lạc một tháng trời giáp một vòng biển giữa các nước Đông Nam Á, đâu đâu ông cũng bị người ta đẩy trở lui ra biển cả. Chặng cuối cùng là đến Palawan, Phi Luật Tân, thuyền đổ anchor trên bờ, nhưng số can thiệp của một ông cố đến người Ý đang coi một hồ đồ ở đây. Ông là một trong những «thuyền nhân» đầu tiên được đặt chân lên đất nói trên. Bài này viết cách đây 6 năm rồi, với một phong thái thong thả, nhàn nhàn, và một vẻn vẹn -bên khá gay gắt. Tác giả sẵn lòng cho phép đăng lại để có dịp chia sẻ những suy nghĩ với ông.



Tốt khoe ra, xấu xa đẩy lùi và nhất định không có chuyện vũch áo cho mũi ngồi cùng xem. Đó là phẩm chất của phe ta. Thế sao vậy?

Tôi cho là thuở dòng dõi ông con rồng cháu tiên, và có quá khứ huy hoàng ngàn năm văn hiến nên người mình lúc nào cũng tốt, cũng mạnh, cũng anh hùng, xuất chúng. Họ nói tôi người ngoi què thì xách mé, trịch thượng; gọi họ bằng thung, bằng con.

Còn nác VN phái là minh châu trái đông, là bó đuác soi đáng. Tuy nhiên gán đây, có đá luán lên tiáng là phái xét lái cái ý táng tá tôn, tá đái, nôngng cuáng đó.

Há cho ráng cá hát ca, nâng bi dân tác mình mát cách lá liáu nhá váy hoái thì ta sá mãi mãi ngát ngá nhá con gà mác dây thun. Chác hán phái có ván đá, có trác trác đầu đó vì tài khôn nhá váy mà cháa ra cái con gì cá trong khi các nác lân bang & Đông Nam Á nay đã là con cáp, con beo, con sá tá rái.

Cái hay & chá, ngái i táo ra đá luán là mát nhà thá hái nhá & Sài Gòn, du hác & Nhát; năm 1966, đánh cá & Pháp; năm 1996, trong khi sang Tàu, vá đác mát cuán sách khián ông “thích thú quá cá” và ông nghĩ ráng “bát cá ngái i VN nào khác đác đác, báo đám cũng sá thích thú” nhá ông.

Ông tin ráng quyán sách sá “giúp nhìn lái mà đánh giá bán thân, dân tác và văn hoá cáa mình trong giai đoán hián nay”. Vì thián ý, ông bá công ra đách và mong có nhiáu ngái i đác. Nhà xuát bán Chân Mây Cuái Trái phát hành bán đách lán đáu tiên tái Paris năm 1998.

Cuán sách đác đón tiáp náng háu. Giái báo chí đua nhau nói vá nó. Nhà xuát bán Văn Nghá & quán Cam, thá đô ngái i tá nán, háng &ng in lái; quyán sách đác coi là bán cháy trong năm 1999.

Nhà báo Lê Đình Điáu, trác khi qua đái, trong lúc nám trên giáng bánh, viát bài điám sách đáng trên Thá Ká 21 sá tháng 04/1999: “Đác Ngái i Trung Hoa Xáu Xí cáa Bá Dáng”, ngái i VN nào cũng liên táng đán viác đây là chuyán cáa mình.

Có lá chá thay cái táa là Ngái i Viát Nam Xáu Xí cuán sách cũng ván có ý nghĩa. Phái chẳng đó là lý do nhà thá Nguyán n Hái Thá bá thì giá, công sác ra đách cuán sách sang Viát Ngá? Trá lái câu hái cáa nhà phê bình văn hác Đáng Tián, đáng trong Viát Mercury, đách giá, tên thát là Nguyán Khôi Minh, sinh năm 1945 tái Hà Bác nói sá đái là thuác đáng đá tát; có cháng tại cũng phái lên tiáng. Ông tâm sá : «không đác quyán sách này có khi đá phái nghĩ ngái i lái thôi; còn cháng may đác cò thá sá bá đau khá nhiáu hán là thích thú».

Trong bài ph ng v n h i tháng 10/1999, khi đ c p v nh ng cu n sách nh Ng i Vi t Đáng Yêu, Ng i Vi t Cao Quý, d ch gi , đã có b y t p th xu t bàn ngo i qu c t năm 1968, cho bi t: «Đó là chuy n ng c đ i. nh ng n c tiên ti n giàu m nh, ch a có n c nào b c th m dân t c mình m t cách l b ch nh th c . Ng i M , ng i Nh t, ng i Pháp, ng i Đ i Hàn đ u ch có nh ng sách nói lên khuy t đ i m, nh ng cái t i đ c a dân t c, đ t n c mình. Bây gi đ n l t ng i Trung Hoa.

Cu n Ng i Trung Hoa X u Xí xu t b n ban đ u Đ ài Loan; sau đó đ c tái b n l c đ a. H đã bi t nghĩ, tuy là m t n c l n, văn hoá lâu đ i, nh ng n u c m i ra r v nh ng cái v i đ i thì theo nh á báo Bá D ng, tác gi cu n sách, Trung Hoa s đ i đ n ch đ i t vong mà thôi».

Nhà th Nguy n H i Th , trong ph n l i ng i d ch vi t, ngay sau khi t Trung Hoa v đ n VN, ông đã đ a b n sao cho m t ng i b n Hà N i và c v o ng i này d ch ra ti ng Vi t. N c Trung Hoa C ng S n đã ch p nh n cu n sách. Ng i Âu M cũng th , thì không có lý do gì ng i VN l i không th đ c đ c nó, cho dù không ph i đ h c h i, mà có th vì hi u k , tin t c v m t n c l ng gi ng.

Ông đã hy v ng cu n sách s xu t hi n t i VN; nh ng cho đ n nay, ng i trong n c v n ch a đ c đ c. Theo d ch gi , cu n sách s r t có ích cho t t c các c ng đ ng có liên quan ít nhi u đ n văn hoá Trung Hoa. Ch đích c a tác gi Bá D ng là n u mu n ph c h ng dân t c, ph i b t đ u b ng vi c th a nh n các khuy t đ i m, sai trái c a mình.

Đ c ng i r i ng m đ n ta

Tác gi Bá D ng, là nhà báo, nhà văn, nhà th và là s gia, sinh năm 1920, ch y sang Đ ài Loan năm 1949, t 10 năm vì các bài vi t b xem là ph m th ng.

Ra tù ông đ i đ n thuy t v hi n t ng Ng i Trung Hoa X u Xí. Cu n sách g m nh ng bài nói chuy n c a ông và c a nh ng ng i tranh lu n v i ông. Có ng i cho r ng n u không đ c đ c sách c a Bá D ng là m t s thi t th i l n.

Sách h p đ n h n chuy n ch ng c a Kim Dung vì nó khi n thiên h ph i đ c ng i r i ng m đ n ta. Th y sao nó gi ng đ v y. Gi ng đ s . Theo ông, văn hoá Trung Hoa đã bi n thành m t đ m n c ch t, càng lâu càng th i, thành m t v i t ng r i. Đ c tính rõ nh t c a ng i Trung Hoa là d b n, h n lo n, n ào. Có nhi u n i, n u ng i Trung Hoa đ n là nh ng ng i

khác đi n đi.

Bất kỳ chân trời góc biển nào họ có người Trung Hoa là có cún xé nhau. Mọi người Trung Hoa đều là một con rợ ng, nói năng vanh vách, cún nh là bên trên chún cún thì một cái là tất đún c một trời, đún thì tài trún quún bình thiên họ có đ.

Nhưng nếu ba người Trung Hoa họp lại với nhau, ba con rợ ng này lại biến thành một con heo, một con giò. Người Trung Hoa vĩnh viễn không đoàn kết đún c. Mọi người lại còn có đún đún lý do đún có thể viết một quyển sách nói tại sao họ lại không đoàn kết. Bất cứ xã hội người Hoa nào ít nhất cũng phải có 365 phe phái tìm cách tiêu diệt lẫn nhau.

Họ chia biệt tổ m quan trọng của sự hợp tác; nhưng họ có thể viết ngay cho anh xem một quyển sách nói tại sao cún phải đoàn kết, hay họ đún Thún ng Đún cũng có thể khóc đún c. Nhưng thói xấu đó đã thâm căn đún. Cái lỗi trí tuệ của xún xé nhau đó lại đún ra nếu chúng ta một hành vi đún thù khác: chún cũng không chún như n lại. Họ thích nói khoác, nói suông, nói dối, nói láo, nói nhún ng lại đún đún a. Họ cún có dính đún n lún p trún ng chính trún hay tranh quyền đún t lại là nhún ng lại nói đún đún a sự đún c tuôn ra vô hún đún nh.

Người Trung Hoa sống tại Mún cũng vậy, nào cánh trún, cánh hún ừ, trung lún p, đún c lún p, thiên trún, trung, trung thiên hún ừ, hún ừ thiên trung vân vân và vân vân, chún ng biệt đún ng nào mà mò. Người này đún với kún n đún mang mún cún thù nhún nó giết bún mình.

Thật không hiểu là thế dân tộc gì? Đún xún với người Trung Hoa trún hún nhún không phải là người nún c ngoài, mà chính là người Trung Hoa với nhau. Bán rún, hăm đún người Trung Hoa lại không phải là người Mún mà là người Hoa.

Người Tây Phún ng có thể đánh nhau với đún rún với n lại bắt tay nhau, nhưng người Trung Hoa đã đánh nhau rún thì cún hún mún đún, thậm chí có khi báo thù đún ba đún cũng chún a hún t. Sống trún ng kún trong cái hún trún ng lâu ngày quá trún nhiên sinh ra thói cún thún.

Một một đún khoe khoang, còn một khác trún ti, ích kún; không có can đún m dám khen người khác, chún có dũng khí dùng đún đún kích kún khác; chún bún sau lún ng; yêu thì sún chúng cún i, ghét

thì s̄ chúng thù. H̄ vĩnh vīn không th̄ nào so sánh đ̄ c v̄i nḡĩ i Do Thái, ch̄ c̄n so sánh v̄i nḡĩ i Nh̄t, nḡĩ i Đ̄i Hàn là cũng th̄ y b̄ thua t̄i c̄i trăm nghìn năm ánh sáng r̄i.

Nḡĩ i Hoa s̄ s̄t đ̄ m̄i th̄ trên đ̄i. Cái não tr̄ng h̄i s̄ này đã nuôi d̄ng bao nhiêu b̄o chúa, làm t̄ m̄ cho bao nhiêu b̄o quan. Vì v̄y b̄o chúa, b̄o quan không bao gī b̄i tiêu dīt, và đã bīn dân t̄c Trung Hoa thành m̄t dân t̄c hèn m̄n.

S̄ c t̄ng t̄ng, óc suy xét, t̄ t̄ng c̄a gīi trí th̄ c b̄ bóp ch̄t, x̄ c̄ng. Trong 4000 năm, t̄ Kh̄ng T̄ tr̄ đ̄i, không còn có m̄t nhà t̄ t̄ng nào l̄n n̄a. Cái h̄ t̄ng văn hoá, cái h̄ t̄ng th̄i làm cho nḡĩ i Trung Hoa x̄u x̄i, không th̄ dùng t̄ t̄ng c̄a mình gīi quȳt, ph̄i b̄t ch̄c, ph̄i dùng cái t̄ t̄ng c̄a k̄ khác; l̄n lên trong tham ô, h̄n lōn, chīn tranh, gīt chóc, b̄n cùng, cho nên ch̄ng bao gī có c̄m giác an toàn, lúc nào cũng hōng h̄t, lo âu.

Trung Hoa dīn tích r̄ng th̄, lâu đ̄i th̄ mà nḡĩ i Hoa l̄i có m̄t tâm đ̄a th̄t h̄p h̄i, không mūn ai h̄n mình. Ph̄i ch̄ng Th̄ng Đ̄ đã phú cho chúng ta có m̄t n̄i tâm x̄u xa?

Trên đây là nh̄ng đōn trích các ý t̄ng trong sách c̄a nhà báo Bá D̄ng. Ai cũng bīt, ḡn m̄c thì đen, ḡn đèn thì sáng.

H̄n m̄t ngàn năm b̄ đô h̄, l̄i s̄ng sát nách m̄t k̄ nh̄ th̄, ch̄ng l̄ ta ḡn bùn mà ch̄ng hôi tanh mùi bùn? H̄ sao ta v̄y hay ta t̄ h̄n thì ch̄ng có ḡi l̄ c̄.

H̄n n̄a, m̄i dân t̄c có m̄i b̄nh tr̄ng xã h̄i. B̄nh tr̄ng c̄a ta c̄ng thêm b̄nh tr̄ng c̄a anh b̄n láng gīng thì ch̄ c̄ph̄i h̄t thūc ch̄a; hèn gì n̄c ta lúc nào cũng loay hoay nh̄ gà m̄c đ̄, l̄t b̄t đ̄i sau h̄i đ̄t thiên h̄. N̄u văn hoá Trung Hoa đã bīn thành m̄t cái h̄ t̄ng th̄i thì văn hoá ta là cái h̄ gì? H̄ vàng hay là h̄ m̄m th̄i? Còn Nḡĩ i VN ra sao? Th̄ nhìn thoáng vào ḡng xem.

M̄u nḡĩ i Vīt Nam

Trong cūn Vīt Nam S̄ L̄c c̄a Tr̄n Tr̄ng Kim có đōn t̄ tính tình nḡĩ i VN tr̄c năm 1930 nh̄ sau: V̄i đ̄ng trí tū và tính tình, thì nḡĩ i VN có c̄ các tính t̄t và các tính x̄u. Đ̄i khái thì trí tū mình m̄n, h̄c chóng hīu, khéo chân tay, nhīu nḡĩ i sáng đ̄, nh̄ lâu, l̄y s̄

nhân nghĩa, lĩ, trí, tín làm năm đĩ o thườĩ ng cho sũ ăĩn. Tuy vũy cũĩng cũĩ hay tĩĩn tĩĩn vũĩt, cũĩng cũĩ khi quũ quyũĩt, và hay bài bác chũ nhũ o.



Thườĩ ng thĩ nhũt nhũt, hay khiũ p sũ và muũ n sũ hoà bình nhũ ng mà đĩ trũ n mũ c thĩ cũĩng cũĩ can đũ m, biũĩt giũ kũ luũĩt.

Tâm đĩ thĩ nũĩng nũĩ, hay làm liũ u, cũĩng kiẽn nhũ n, hay khoe khoang, và ũ a trang hoĩng bũ ngoĩi, hiũ u danh vũĩng, thĩĩch chũĩ bũĩ, mũ cũ bũ c. Hay tin ma, tin quũ, sũĩng sũ lũ bĩi nhũ ng mà

vũ n không nhi t tin tôn giáo nào c.

Kiều ng o và hay nói khoác, nh ng có lòng nhân, bi t th ng ng i và hay nh n. Đàn bà thì hay làm ng và hay đ m đang, khéo chân, khéo tay, làm đ c đ mọi vi c mà i bi t y vi c gia đ o làm tr ng, h t lòng chi u ch ng, nuôi con, th ng gi đ c các đ c tính r t quý là tỉ t, nghĩa, c n, ki m.

V i m u ng i nói trên và n u cho r ng, văn hoá là sinh ho t, ta không hi u văn hoá ta là văn hoá gì, i có th sinh ra m t tay gian hùng nh ng r t thành công nh Tr n Th Đ .

Vi t Nam S L c c a h c g Tr n Tr ng Kim cho bi t, vì c t gây đ ng c nghi p cho nhà Tr n, dù tàn b o đ n đâu Tr n Th Đ cũng làm cho đ c. Ông đã chôn s ng c giòng h Lý. Tr c đó, Tr n Th Đ nói v i vua Lý Hu Tông, tuy đã b ngôi vua, xu t gia đi tu, một câu đ i “nh c thì ph i nh c r cái”.

Trong khi đó, Nguy n Trãi, đ i công th n c a vua Lê L i, th o ra Bình Ngô Đ i Cáo, m t b n văn ch ng giá tr , và là tác g câu đ y tình ng i ‘Th ng ng i nh th th ng thân’, trong t p Gia Hu n Ca, thì i b gi t c h vì b k t t i là dùng ng i thi p đ p và gi i th , Nguy n Th L , đ m u h i nhà vua.

Trong cu n T Th c Dân Đ n C ng S n, tác gi Hoàng văn Chí cho bi t, vào nh ng năm 1954 và 1956, khi C ng S n Vi t Nam đem chi n thu t «C i Cách Ru ng Đ t» c a Mao Tr ch Đông, áp đ ng t i B c Vi t, m i th y ng i mình sao i có đ u óc nô l đ v y.

Đúng nh c Tr n Tr ng Kim phê bình: «T t t ng cho chí công vi c làm, đi u gì mình cũng y Tàu làm g ng. H ai b t ch c đ c Tàu là gi i, không b t ch c đ c là đ ». Mà theo Bá Đ ng, Trung Hoa hi n t i còn là m t n c dã man nguyên thu , thì vi c C ng S n Vi t Nam đ a ra ph ng châm: “thà sai h n là b sót” trong khi phát đ ng chi n đ ch long tr i i đ t nói trên cũng là đi u hi n nhiên thôi. c các n c văn minh thì khác. Nguyên t c lu t pháp c a CSVN là: thà tha l m h n b t l m.

M t khác, trên sân kh u chnh tr n c ta có m t “di n viên k tài”, ch c a nhà văn Vũ Th

Hiên khi nói về Hồ Chí Minh, một người làm cách mạng chuyên nghiệp, được huấn luyện tại Nga, tên thật là Nguyễn Sinh Cung. Ông tỉn, ông thoái, khi hai bác, khi ba bác, khi khóc, khi cười, khi ôm hôn thơm thi, bình o khôn lường. Có thể gọi được nghe danh ông.

Cho đến nay chưa ai biết rõ «con đường bác đi». Theo giáo sư Nga Anatoli Sokolov, chuyên viên Liên Xô về Việt Nam Học, tại Trung Tâm Nghiên Cứu Đông Phương học Mỹc T Khoa, trong cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh, ông có trên 150 bí danh. Để cho «chính nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta và trên toàn thế giới» ông sẵn sàng mua chiến thắng đó «dù phải trả giá bằng máu Trừng sông S» hay phải «đánh Mỹ đến người VN cuối cùng». Không hiểu khí thiêng sông núi VN thế nào mà lại có thể sinh ra một con người kỳ diệu vậy? Chính ông đã gây ra bao cuộc bạo loạn, chết chóc.

Hai thập niên 60, có bài Tâm Ca Số Năm của Phạm Duy mang tên Đợi Lị Cho Em nói lên thực tế của đất nước: «Bây giờ chưa còn là một mảnh đất bị chia cắt, cây xanh lên bãi bom đạn. Họ thù nhân danh chính nghĩa, bạo loạn vĩnh vang bất tận»; và «Đường về quê hương lại nghìn lị».

Thế hệ đàn anh chưa đến «những giờ đau, dè hèn, và vùng đau». Bài hát lưu hành ở miền Nam rơi rớt vào quên lãng, bắt đầu tiếng xe tăng, máy bay, ho tiến, AK, M16. Vũ khí này được cung cấp bởi các nước đồng minh của hai miền Nam Bắc.

Đó là hậu quả của việc tìm đường cứu nước của bác tiến bộ. Kéo đi Tàu, đi Nga, ngò đi Tây, đi Nhật, đi Mỹ. Ai cũng cho là thu được mình mang về là thu được tiên; nhưng vì muốn được quyền trên nước nên VN thành nơi tranh chấp của các chiến tranh loạn. Nước ta hết nọ nọ, thì đến nọ nọ Marx, họ Mao. «Tôi không có tư tưởng ngoài tư tưởng chính nghĩa Mác Lê Nin». Hồ Chí Minh đã khẳng định như thế (1).

Trong ba mươi năm chỉ tiến ngày, nước nước con sông Bến Hải trở ra Bắc theo Nga, theo Tàu; nước nước phía Nam chính ng lại bị ng d vào Tây, vào Mỹ.

Cuối cùng miền Nam sụp đổ vì đời hoài thì có ngày bị đánh gục. Lị nọ, Hoa Kỳ rút lui cam kết, ngừng viện trợ. Chưa hai tháng 03 và 04 năm 1975, cộng mết chế tan tành. Khôn sống, mạng chết. Tồn tại cao ch y xa bay, tìm đường thoát thân.

Trong lúc trời đất nổi cơn gió bão, mùa thu nhân tài, không lạnh thì nhieu như lá mùa Thu, còn tuấn kiệt thì như sao mai buổi sớm. Có bao nhiêu người đứng lên chĩa tay, chĩa mũi, chĩa nhĩa, chĩa chia sẻ với thuở cũ? Anh hùng thời phôi hươm. Điếu đồ dướ hướ. Nhưng đâu rồi câu hát “Dân ta hãy anh dũng, dân ta vẫn oai hùng, dân ta dù nguy hiểm không nao”?

Ngày 30/04/1975 là ngày phải bày rõ ràng bộ mặt của cộng sản lãnh đạo hai miền: Miền Nam hèn kém, miền Bắc xỏ trá, đề tiện, đui óc nô lệ.

Sau khi chiếm Sài Gòn, nhà cầm quyền Cộng Sản tìm cách tiêu diệt các thành phần tinh nhuệ bằng cách tập cộng tị nạn và vết, cộng sản bóc lột số nhân của miền Nam một cách có hệ thống bằng hai chủ quyền lý. Họ lại đất sách báo và cộng lập trình các số nhân văn hóa cũ như thời Tiền Thuở Hoàng.

Họ còn xóa bỏ căn cứ của dân miền Nam. Dân miền này không thấy được gì phóng mà thấy mình là dân bị trị, bị người anh em làm nhục, trở thù vì thế mới có chuyện người Việt dù chết vẫn tìm cách lao động ra biển, làm mướn cho họ đi tị nạn, cho sống dướ. Đến ngày «cái chết đến nơi bất kể đi cũng còn muốn biết ra đi».

Dân tộc VN, có quá khứ dài lâu; anh em như thế chân tay, sao lại không thể sống chung với nhau, mà lại đi ra ngoài sống với thiên hạ?

Con Rồng Cháu Tiên?

Sau thế chiến thứ hai, chỉ trong vòng 20 năm, hai nước chiếm bại, Đức và Nhật đã phục hồi nhanh chóng, trở thành cường quốc kinh tế. Ông Bá Đổng đã ví dụ, “chúng khác nào, một anh khờ ngốc ba đầu sáu tay, dùng một cái búa đánh gục xuồng gỗ, một lúc sau thì họ lại tỉnh, đứng dậy phải quên áo quần đi, vẫn đứng vững là một hào hán”.

Còn nước ta, Việt Nam là một nước nghèo. Đối sống nói chung so với các nước Đông Nam Á hãy còn thấp. Theo tin báo, nhà nước lại tăng cường tịch thu các bộ phận công nghệ để kiểm soát các người vào Internet. Người dân chưa được tiếp cận do sự đóng máy in, một phát minh thời kỳ 15 của ông Johann Gutenberg.

Mẹ và con phải phải có giấy phép của nhà cầm quyền. Tôi đi tin học mà còn phải làm báo chui, báo lùu như tôi Thao Thức của một số sinh viên thì phải kể là chuyện lạ bên phải.

Tháng 05/1999, nhà văn Đỗ ng Thu H ng, tôi trong n c đã gọi lên ra H i Ngo i m t đo n v n. Theo bà: “sau chiến tranh ngót m t ph n t th k , trên d i đ t này v n ch nghe rõ ti ng v cánh c a b y qu đen trên các nghĩa đ a n i dài t b c vào Nam, t nam ra B c” và «Chi n tranh không làm cho các công dân chín ch n h n, khôn ngoan h n, s d ng quy n công dân m nh b o h n mà ng c l i nó khi n đám đông hèn nhát h n, d th h i p h n v i s nh c nh , d cúi đ u h n tr c t i ác».

Tôi sao vậy? Ông Nguyễn Gia Ki ng, thu c nhóm Thông Lu n trong bài V t Th ng 30/04/1999 cho r ng: “Đó là vì dân t c ta đã rã hàng, m i ng i t th y mình cô đ n, có mu n cũng ch ng làm đ c gì. Đó cũng là vì đã quá chán đ t n c, đã m t m i, đã m t ý chí và lòng t hào.

Đ ng C ng S n VN không phải ch đánh g c phe qu c gia hay m i n Nam. H đã đánh g c đ c c dân t c VN. Chúng ta đã b đ th ng quá đau nên không th đ ng d y».

Còn H i Ngo i, đ c coi nh là m t VNCH n i dài thì th nào?

T báo H p L u s 49 vi t: «có n c nào trên th gi i ch bé tí b ng l chân lông nh Bolsa ti u qu c, th mà cái gì cũng th ng d l m phát. Báo chí thì r p tr i kín đ t nh lá mùa Thu.

Văn bút thì chúng tôi có đ n nh v ch t ch (dù bây gi ch còn ai trên th gi i công nh n, nh ng m c xác th gi i, chúng tôi c là văn bút, c là ch t ch, làm gì nhau?), c ng đ ng cũng đ ng kim hai ng ài T ng Th ng (dù th t thà mà nói, trông m t các ng ài, con nít s khóc thét nh g p ma, ng i l n s n n nao ru t gan mu n ói), và chính ph l u vong cùng đ ng phái yêu n c, nói không phải khoe, trung bình m i tháng m c thêm ch ng m i cái, nhanh, nhi u nh n m d i mùa Đông».

Sang đây, m t t t c , thiên h m có quy n l c, mong có cái danh. Ông nào cũng t cho mình có s m nh, nh «ai bao năm t ng lê gót n i quê ng i» c a thu nào. Vàng thau l n l n,

không biết đâu là thật, đâu là giả.

Năm 1958 hai tác giả William J Lederer và Eugene Burdick cho phát hành cuốn The Ugly American (Người Mỹ Xấu xí), nói về thói hư, vụng về, ngu dốt, tham nhũng, dốt nát, của các chính khách Mỹ.

Cuốn sách gây xôn xao trong chính trường Hoa Kỳ, bán rất chạy. Hơn sáu triệu cuốn bán ra. Tổng thống Mỹ Eisenhower phải cho thành lập một ủy ban gồm chín nhân vật có uy tín để duy trì xét lại các chương trình viện trợ quân sự.

Thống đốc Viên Hoa Kỳ cùng lập một nhóm nghiên cứu cuốn sách và gửi cho mọi Nghị sĩ mọi người một cuốn. Ông Bá Đệ thống viên, họ có năng lực sai, thì đi vào chính mình. Thay vì lấy tay che đậy, họ nói toáng lên cho mọi người biết “tôi có bệnh trĩ đây”. Họ có đức cái trí tuệ và dũng cảm, tìm cách sửa đổi và gửi quy tắc một cách thoải đáng như người lính.

Những Viên Nam có lẽ nằm quỳ trong vòng chòm tia, cũng «hoang mang lúng túng chính kém các nhà Nho cách đây một thế kỷ» là vì ta không biết mình biết ta.

Ta cần có một cuốn Người Mỹ Xấu xí để «nôn ra đức tính chính nghĩa để biến trong ruột», rồi tìm ăn như người có chút dinh dưỡng tốt, giúp ta có thể thoải phởn tởn.

Bà chuyên gia kêu hã, giầy rách giầy lấy lấy hay đổi cho sạch rách cho thơm, thống nhất nói lên như người họ của dân tộc mình, để cùng nhau cội tia. Trong thế kỷ và thiên niên kỷ mới, nhân loại đang tiến nhanh tiến mạnh trong cuộc cách mạng truyền thông, chúng ta phải lên. Chìm thì chìm.

Chúng ta hãy hè nhau vìch áo cho mọi người cùng xem, nếu không, thay vì Con Rồng Cháu Tiên lại trở thành con khủng cháu điên mất. Phải không quý vị?